

Số: 20/QĐ-TA.

Lạc Sơn, ngày 04 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN, TỈNH HOÀ BÌNH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:* Ông Bùi Minh Giang
- Thư ký phiên họp:* Bà Hoàng Thị Khánh Linh.

Ngày 04 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 17/QĐ-TA, ngày 28 tháng 3 năm 2025 đối với:

Họ và tên: Bùi Văn H; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 26/8/1985.

CCCD số: 017085008512; Nơi cấp: Cục C về TTXH.

Dân tộc: Mường.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hoá: 09/12.

Nguyên quán: Xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Hộ khẩu thường trú: Xóm M, xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Chỗ ở: Bùi Văn H hiện đang lưu trú tạm thời tại Cơ sở cai nghiện ma tỉnh H (Địa chỉ: Phố L, TT V, huyện L, tỉnh Hòa Bình) từ ngày 17/3/2025.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Con ông Bùi Văn B và bà Bùi Thị N.

Bùi Văn H vắng mặt tại phiên họp (*Có đơn xin vắng mặt tại phiên họp*).

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Bùi Phương T - Cán bộ Công an xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn:* Ông Trần Tú Giang - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Bùi Văn Hào là đối tượng nghiện chất ma túy từ năm 2011, loại ma túy sử dụng là Methamphetamine, Bùi Văn H đang trong diện áp dụng biện pháp quản

lý người sử dụng trái phép chất ma túy tại địa phương. Ngày 14/3/2025, Bùi Văn H đã tự khai nhận sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 17/3/2025, Công an xã V tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Bùi Văn H, kết quả dương tính. Ngày 17/3/2025, Công an xã V đã tiến hành lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế số 09/BB-VPHC đối với Bùi Văn H. Bùi Văn H đã vi phạm quy định tại Điều 33 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy và khoản 3 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy.

Trên cơ sở đó, Công an xã V đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Văn H.

Tại phiên họp, đại diện Công an xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình đề nghị Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Văn H tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Hòa Bình. Thời gian đề nghị cai nghiện là từ 21 đến 24 tháng.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên họp: Về việc tuân thủ pháp luật trong quá trình xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, Tòa án đã tuân thủ đúng, đầy đủ các Quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Về đề nghị của cơ quan đề nghị xử lý hành chính đối với Bùi Văn H là có căn cứ. Về mức thời gian đề nghị, để tạo điều kiện đủ bảo đảm cho Bùi Văn H cai được nghiện, đề nghị Tòa án áp dụng mức thời gian cai nghiện là từ 21 đến 24 tháng.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đề nghị, đã được thẩm tra, xem xét tại phiên họp, xét thấy:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Sau khi thụ lý hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, Tòa án tiến hành thông báo và tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng cho anh Bùi Văn H theo quy định. Anh Bùi Văn H đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến phiên họp, đã được đảm bảo thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình trong quá trình xem xét hồ sơ theo Quy định của pháp luật.

[2] *Về tính pháp lý của hồ sơ đề nghị:* Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc đã đầy đủ, đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 103, 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Điều 8 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ C1 - Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao - Tòa án nhân dân Tối cao quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường

G1, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

3] *Về căn cứ áp dụng biện pháp xử lý hành chính*: Căn cứ các tài liệu đã thu thập được có trong hồ sơ; ý kiến của đại diện Công an xã V, huyện L; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn đủ cơ sở kết luận: Bùi Văn H đã nghiện chất ma túy từ năm 2011 cho đến nay; thể hiện bằng việc đã bị Công an xã V lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tình trạng nghiện ma túy của Bùi Văn H được thể hiện bằng Phiếu trả lời kết quả xét nghiệm chất ma túy của Trạm y tế xã V. Bản thân Bùi Văn H đã thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thừa nhận tình trạng nghiện chất ma túy của mình từ năm 2011. Hiện tại Bùi Văn H có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hành chính, nhận thức được hành vi sử dụng chất ma túy là trái phép, hiểu rõ tác hại của ma túy, đã được giáo dục tại xã về hành vi sử dụng chất ma túy nhưng không thể tự mình cai nghiện được. Hiện Bùi Văn H không có nghề nghiệp ổn định, gia đình không thể quản lý, giáo dục được. Do vậy, căn cứ vào quy định tại các Điều 95, 96 Luật xử lý vi phạm hành chính, trên cơ sở nghiên cứu, xem xét hồ sơ, Tòa án xét thấy việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Văn H là có căn cứ và cần thiết.

[4] *Về tính chất, mức độ hành vi vi phạm*: Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Bùi Văn H đã vi phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, có thể làm phát sinh, lây lan các dịch bệnh và tệ nạn xã hội, đồng thời gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy, việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với Bùi Văn H là cần thiết để chữa bệnh, lao động, học văn hóa, học nghề giúp Bùi Văn H trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] *Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ*: Khi bị phát hiện, Bùi Văn H đã tự nguyện khai báo, bản thân không có tiền án, không có tiền sự. Bùi Văn H sử dụng ma túy bằng hình thức hít chất ma túy vào cơ thể, thời gian nghiện chất ma túy là 14 năm. Đây là những tình tiết sẽ được Tòa án cân nhắc, xem xét khi quyết định mức thời hạn cai nghiện đối với Bùi Văn H.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 32 Luật phòng chống ma túy; Điều 3; khoản 2 Điều 5; khoản 2 Điều 9; điểm b khoản 1 Điều 10; Điều 95, khoản 1 Điều 96; Điều 103, Điều 104, khoản 2 Điều 105; Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 13/11/2020;

Căn cứ Khoản 4 Điều 2; khoản 1 Điều 3; Điều 12; Điều 13; Điều 17; Điều 18; Điều 20; Điều 21; Điều 22; Điều 23; Điều 24; Điều 31; Điều 32; Điều 33 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội “Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện

pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân”;

Căn cứ Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ C1 - Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao - Tòa án nhân dân Tối cao quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G1, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Văn H.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày Bùi Văn H bị giao quản lý trong thời gian lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (17/03/2025).

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại quyết định trong hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định. Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Công an xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình; Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Hoà Bình, địa chỉ: Phố L, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hòa Bình có trách nhiệm thi hành quyết định này.

5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lạc Sơn;
- Công an xã Văn Nghĩa;
- UBND xã Văn Nghĩa;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Hoà Bình;
- Người bị xử lý hành chính;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Bùi Minh Giang

Công an xã A, tỉnh Lâm Đồng đưa anh Đặng Đức Phương vào Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lâm Đồng; địa chỉ: số C thôn P, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng

Mẫu số 09 (Ban hành kèm theo Nghị quyết số.../2015/NQ-HĐTP ngày... tháng... năm 2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)

TÒA ÁN⁽¹⁾

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-TA

....., ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng (không áp dụng) biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc⁽²⁾

TÒA ÁN NHÂN DÂN⁽³⁾

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán:

2. Thư ký phiên họp:

Ngày tháng năm, tại⁽⁴⁾ tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số ngày tháng năm đối với:

Họ và tên: Giới tính:

Sinh ngày:

CMND số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Dân tộc:

Tôn giáo:

Trình độ văn hóa:

Nguyên quán:

Hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở:

Nghề nghiệp:

Tiền án:; tiền sự:

Con ông: và bà:

Có mặt (vắng mặt) tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị:

.....

2. Đại diện Viện kiểm sát.

.....

3. Người đại diện hợp pháp của người bị đề nghị áp dụng biện pháp hành chính
đưa cơ sở cai nghiện bắt buộc:

.....
.....

4. Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người bị đề nghị:

.....
.....

5. Những người khác:

.....
.....
.....
.....

NHẬN THẤY:⁽⁵⁾

.....
.....
.....
.....
.....
.....

XÉT THẤY:⁽⁶⁾

.....
.....
.....
.....
.....
.....

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng (không áp dụng)⁽⁷⁾ biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với

.....
.....

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định.⁽⁸⁾

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định:

.....⁽⁹⁾

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Ghi theo khoản 1 Điều 24 của Pháp lệnh;
- Lưu hồ sơ.

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 09:

(1) và (3) Ghi tên Tòa án có thẩm quyền xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính; cần ghi rõ Tòa án nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh H).

(2) Trường hợp Tòa án quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thì bỏ cụm từ “(không áp dụng)”.

(4) Ghi địa điểm Tòa án tiến hành mở phiên họp (ví dụ: tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh H).

(5) Ghi tóm tắt hành vi vi phạm của người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; các ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, Viện kiểm sát, người bị đề nghị tại phiên họp.

(6) Đánh giá, phân tích của Thẩm phán về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị; đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng; về ý kiến của người tham gia phiên họp; lý do, căn cứ và sự cần thiết áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với người bị đề nghị.

(7) Trường hợp Tòa án quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thì có điểm 2 và điểm 5 phần quyết định; trường hợp Tòa án quyết định không áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thì bỏ điểm 2 và điểm 5 phần quyết định.

(8) Ghi quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị, thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị theo quy định tại các điều 30, 31 và 32 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

(9) Ghi tên cơ quan có trách nhiệm thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính.